

Số: 539/KH-UBND

Bình Dương, ngày 11 tháng 02 năm 2020

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; tủ sách pháp luật năm 2020

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tiếp tục triển khai thực hiện có chất lượng, hiệu quả Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011, Luật Phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật; tủ sách pháp luật; Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 – 2021 của Chính phủ (Chương trình 705) và các Đề án về PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước; phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; phát huy tinh thần, trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật, tạo chuyên biến rõ nét trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, lồng ghép các hoạt động PBGDPL ở cơ sở, đảm bảo quyền được tiếp cận pháp luật của nhân dân; đặt biệt là các đối tượng đặc thù theo quy định của Luật PBGDPL.

- Phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL (Hội đồng); tăng cường vai trò đầu mối tham mưu, phối hợp của Cơ quan thường trực Hội đồng, thành viên Hội đồng, tổ chức (cán bộ) pháp chế, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp. Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL.

- Gắn kết công tác PBGDPL với xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật và triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh trong năm 2020; đặc biệt gắn với các sự kiện chính trị quan trọng như: vận động các tầng lớp nhân dân tích cực phấn đấu thực hiện Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ X, chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025,....

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động tuyên truyền pháp luật nhằm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Nội dung tuyên truyền trọng tâm

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các Luật, pháp lệnh và văn bản mới thuộc phạm vi quản lý.

- Triển khai, tuyên truyền các Luật có hiệu lực thi hành trong năm 2020 như: Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Luật Thi hành án hình sự; Luật Giáo dục; Luật Kiến trúc, Luật Quản lý thuế; Luật Đầu tư công; Luật Chăn nuôi; Luật Trồng trọt; Luật Bảo vệ bí mật nhà nước,...

- Các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản; vấn đề khởi nghiệp, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, khiếu nại, tố cáo, hôn nhân và gia đình, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông đường bộ; các hành vi bị cấm và chế tài xử lý, cải cách tư pháp, cải cách hành chính,... cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý và nhân dân.

- Tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, phổ biến định hướng các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các chính sách, quy định dự kiến điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới trong Nghị quyết số 78/2019/QH14 ngày 11 tháng 6 năm 2019 về chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020 như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Thanh niên (sửa đổi); Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp; Luật Thỏa thuận quốc tế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai,...; tích cực nắm bắt các phản biện, phản hồi của dư luận xã hội phục vụ việc hoàn thiện hệ thống pháp luật.

- Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, lợi ích của việc chấp hành pháp luật, hậu quả của việc không chấp hành và vi phạm pháp luật, nâng cao ý thức của người dân; tăng cường tuyên truyền Luật an ninh mạng để người dân nâng cao ý thức trong việc đăng tải các thông tin lên mạng xã hội về virus Corona, Đại hội đảng các cấp,

2. Đối tượng chung và đối tượng đặc thù

2.1 Đối tượng chung

- Đối tượng nhân dân: Chú trọng phổ biến kịp thời các văn bản pháp luật mới được Quốc hội thông qua và có hiệu lực thi hành trong năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ở địa phương; các văn bản pháp luật quan trọng liên quan mật thiết đối với người dân trong các lĩnh vực: An ninh mạng, Đất đai, hôn nhân và gia đình, hộ tịch, dân sự; hình sự, hành chính, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, an toàn giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quy chế dân chủ ở cơ sở.

+ Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân các cấp; Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện; các cơ quan, ban ngành, đoàn thể.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm

- Đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức: triển khai sâu rộng Hiến pháp và các văn bản pháp luật mới ban hành; đồng thời tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật An ninh mạng, Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước; cải cách hành chính, cải cách tư pháp; quy chế văn hóa công sở và các văn bản liên quan; đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; quy chế thực hiện dân chủ ở cơ quan, tổ chức; pháp luật về an toàn giao thông.

+ Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ, Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện, các cơ quan, ban ngành, đoàn thể.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm

- Đối tượng là thanh – thiếu niên, học sinh – sinh viên: Đưa nội dung pháp luật về an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường; Luật Thanh niên; Luật An ninh mạng, các quy định của pháp luật về phòng, chống tội phạm, ma túy, HIV/AIDS; Phòng chống các tệ nạn xã hội; Luật Giáo dục; Luật trẻ em, Bảo vệ môi trường; Vệ sinh an toàn thực phẩm; những nội dung cơ bản của Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật hộ tịch, Bộ luật dân sự... kết hợp phổ biến, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống đến từng nhóm đối tượng và lứa tuổi phù hợp.

Đối với học sinh – sinh viên: Tùy từng cấp học mà áp dụng hình thức và nội dung phổ biến pháp luật phù hợp nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, phổ thông, cơ bản, thiết thực và có hệ thống như trong chương trình giáo dục mầm non và tiểu học được lồng ghép thông qua nội dung giáo dục đạo đức, hình thành thói quen phù hợp với chuẩn mực đạo đức của xã hội, ý thức kỷ luật, tinh thần đoàn kết, tinh thần tự giác, tạo tiền đề hình thành ý thức pháp luật; chương trình giáo dục trung học cơ sở, trung học phổ thông trang bị kiến thức ban đầu về quyền, nghĩa vụ của công dân, rèn luyện thói quen, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; chương trình giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học trang bị kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, kiến thức pháp luật liên quan đến ngành, nghề đào tạo.

+ Cơ quan chủ trì: Tỉnh đoàn thanh niên, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp huyện

+ Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan

+ Thời gian thực hiện: Cả năm

- PBGDPL trong lực lượng vũ trang nhân dân: gồm Công an, Quân đội (*kể cả lực lượng thường trực, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên*), Hội đồng phối hợp công tác PBGDPL của ngành Công an, Quân sự chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện; phổ biến Hiến pháp (sửa đổi), Luật Giáo dục quốc phòng an

ninh, Luật Phòng chống thiên tai, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật cư trú, Luật Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam, Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật An ninh quốc gia; Luật Quốc phòng; Luật Công an nhân dân; Bộ luật Hình sự; Bộ luật Tố tụng Hình sự, Luật Dân quân tự vệ; Pháp lệnh Dự bị động viên; Luật Cán bộ công chức; Pháp luật về an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng chống tội phạm; trật tự, an toàn xã hội; Luật Phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước phần có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của ngành.

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

+ Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan

+ Thời gian thực hiện: Cả năm

2.2 Đối tượng đặc thù

2.2.1 Người dân ở vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số.

- Nội dung: căn cứ vào đặc điểm của từng đối tượng mà tập trung vào các quy định pháp luật về dân tộc, tôn giáo, phòng chống các tệ nạn xã hội; bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình; hộ tịch, dân sự, hôn nhân và gia đình, các quy định về an toàn giao thông đường bộ, hình sự, chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới, các quy định của pháp luật đối với đồng bào dân tộc thiểu số,... và các lĩnh vực pháp luật khác gắn liền với đời sống, sản xuất của người dân. Hoạt động PBGDPL cho người dân được chú trọng thực hiện thông qua hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý lưu động; tư vấn pháp luật, cung cấp miễn phí thông tin, tài liệu pháp luật; lồng ghép PBGDPL trong các hoạt động văn hóa truyền thông,....

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm

2.2.2 Đối tượng là người lao động trong doanh nghiệp:

Thường xuyên phổ biến quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, pháp luật về việc làm, an toàn vệ sinh lao động, chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, An ninh mạng, bảo hiểm thất nghiệp, pháp luật công đoàn và các quy định khác của pháp luật về lao động; Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương. Hoạt động PBGDPL cho người lao động trong doanh nghiệp được chú trọng thực hiện thông qua việc phổ biến trực tiếp, niêm yết các quy định pháp luật tại nơi làm việc, tủ sách pháp luật, giỏ pháp luật, tờ gấp, lồng ghép trong các hoạt động văn hóa, văn nghệ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Liên đoàn lao động, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các doanh nghiệp.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.2.3 Đối tượng là nạn nhân bạo lực gia đình:

Tập trung vào các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, trách nhiệm của Nhà nước và xã hội trong việc hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân bạo lực gia đình, các quy định về xử lý hành chính và hình sự liên quan đến bạo lực gia đình,... Hoạt động PBGDPL cho nạn nhân bạo lực gia đình được chú trọng thực hiện thông qua hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý lưu động, tư vấn pháp luật miễn phí, PBGDPL trực tiếp tại nơi tạm lánh, cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

- Cơ quan chủ trì: Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.2.4 Đối tượng là người khuyết tật:

Tập trung vào các quy định pháp luật về quyền của người khuyết tật; chế độ chính sách của Nhà nước, trách nhiệm của Nhà nước và xã hội trong việc tạo điều kiện, hỗ trợ người khuyết tật và các quy định khác của pháp luật liên quan đến người khuyết tật. PBGDPL cho người khuyết tật được chú trọng thực hiện bằng hình thức, phương thức, phương tiện, tài liệu phù hợp với từng loại đối tượng người khuyết tật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.2.5 Đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc; người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo:

Tùy theo từng đối tượng mà tập trung vào các quy định pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính; pháp luật về phòng, chống ma túy và các tệ nạn xã hội. PBGDPL cho người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được chú trọng thực hiện thông qua chương trình học pháp luật, giáo dục công dân và lồng ghép trong chương trình học văn hoá, học nghề, giáo dục tái hòa nhập cộng đồng; phổ biến thông tin thời sự, chính sách; sinh hoạt câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng và các hình thức phù hợp khác.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án về PBGDPL

Tiếp tục triển khai, thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 và các Đề án về phổ biến giáo dục pháp luật (*có phụ lục đính kèm*), theo đó:

- Các cơ quan chủ trì Đề án: Xây dựng hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án năm 2020. Đối với các Đề án kết thúc vào năm 2020 thì Đề nghị các ngành chủ trì Đề án rà soát nhiệm vụ, mục tiêu của cả giai đoạn để có giải pháp triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao; đồng thời tham mưu tổng kết Đề án theo chỉ đạo của Trung ương và đề xuất khen thưởng.

- Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tích cực phối hợp với cơ quan chủ trì đề án, chương trình triển khai thực hiện.

4. Về Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện; Báo cáo viên pháp luật và tuyên truyền viên pháp luật

4.1 Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện; rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL; sử dụng có hiệu quả, phát huy vai trò đội ngũ này trong tham mưu và trực tiếp triển khai công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan tham mưu: Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.2 Tổ chức Hội thi Báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi về phòng chống tham nhũng.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

- Cơ quan tham mưu: Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Ban Tổ chức Hội thi của Trung ương.

5. Về Ngày pháp luật

5.1 Ngày pháp luật hàng tháng: Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả “Ngày pháp luật” theo Chỉ thị số 04/2010/CT-UBND ngày 22/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú nhằm tạo thói quen học tập, làm đúng pháp luật; giúp cán bộ, công chức, viên chức cập nhật thường xuyên các quy định của pháp luật, nhất là các quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của mình để giải quyết công việc hiệu quả, đúng pháp luật, nâng cao trách nhiệm phục vụ nhân dân; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong các tầng lớp nhân dân.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng tháng.

5.2 Ngày pháp luật Việt Nam 9/11: Hướng dẫn, thực hiện Ngày Pháp luật năm 2020.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.
- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Quý III, IV.

6. Phát hiện, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, linh hoạt trong công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng PHPBGDPL cấp tỉnh; các sở, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành đoàn thể có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL

7.1 Xây dựng trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

7.2 Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; đổi mới nội dung, phương pháp thực hiện PBGDPL, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL thông qua ứng dụng công nghệ thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng cấp tỉnh, cấp huyện; các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

7.3 Duy trì và tổ chức thi tìm hiểu pháp luật trên internet

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng cấp tỉnh
- Cơ quan tham mưu, phối hợp: Sở Tư pháp, thành viên Hội đồng tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

7.4 Xây dựng bài giảng pháp luật trực tuyến (thí điểm)

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh, các sở ngành.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

7.5. Tăng cường tuyên truyền pháp luật trên Báo Bình Dương online và website của các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (Cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh), các sở, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

8. Tăng cường công tác PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng; Đài truyền thanh cấp huyện và hệ thống truyền thanh cơ sở

8.1 Nâng cao chất lượng và tăng cường thời lượng các chương trình tuyên truyền, PBGDPL trực tiếp trên đài truyền hình, sóng phát thanh và loa truyền thanh cơ sở, báo giấy, báo điện tử, trang thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước...

Cơ quan thực hiện:

- Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin đại chúng; trạm, đài truyền thanh cơ sở tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức, chú trọng biểu dương những gương điển hình trong việc thi hành và chấp hành pháp luật, xây dựng câu chuyện pháp luật; phê phán những biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm pháp luật nhằm góp phần tạo niềm tin vào pháp luật và công lý trong nhân dân.

- Báo Bình Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Dương, Cổng thông tin điện tử tỉnh; các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã có các bản tin, tạp chí, website.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

8.2 Xây dựng và thực hiện các chương trình tuyên truyền pháp luật trên Đài phát thanh Truyền hình Bình Dương, Báo Bình Dương, Đài truyền thanh cấp huyện và hệ thống truyền thanh cơ sở

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

9. Tăng cường xã hội hóa hoạt động PBGDPL; huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong việc thực hiện hoặc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho hoạt động PBGDPL

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban nhân dân và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

10. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng chính phủ và văn bản số 4837/UBND-NC ngày 24/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

11. Tổ chức triển khai, thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp về Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan tham mưu: Sở Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

12. Bảo đảm điều kiện về nguồn nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan tham mưu: Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. HOẠT ĐỘNG HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Tiếp tục triển khai sâu rộng và thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở để kịp thời giải tỏa các mâu thuẫn, tranh chấp tại cộng đồng dân cư gắn với áp dụng các biện pháp xử lý chuyển hướng và việc Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Đẩy mạnh hoạt động hòa giải ở cơ sở, phấn đấu số vụ việc đưa ra hòa giải là trên 95%, vụ việc hòa giải thành từ 85% trở lên.

- Cơ quan thực hiện: Thành viên Hội đồng tỉnh (Sở Tư pháp, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án tỉnh), Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các tổ chức đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, Sở Thông tin và Truyền thông, Đoàn Luật sư, Báo Bình Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Dương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm

3. Tiếp tục nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở; tăng cường theo dõi, kiểm tra, phát hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn thi hành Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan tham mưu, phối hợp: Sở Tư pháp, Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, Phòng Tư pháp cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Tiếp tục rà soát, củng cố tổ hòa giải, hòa giải viên đáp ứng yêu cầu thực tiễn; đẩy mạnh tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên theo nội dung Bộ tài liệu đã được Bộ Tư pháp ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan; các cơ quan thông tin đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Tổ chức tập huấn, trao đổi kinh nghiệm về công tác hòa giải tại tòa án, thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở cho các tổ trưởng tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các cơ quan, tổ chức có liên quan; các cơ quan thông tin đại chúng.

- Thời gian thực hiện: Quý I, II năm 2020.

IV. CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

1. Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Tháo gỡ vướng mắc thực tế trong quá trình triển khai xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổng hợp hạn chế, khó khăn, kiến nghị, đề xuất của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan tham mưu, phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Nghiên cứu, đề xuất, thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân gắn với thực hiện hiệu quả tiêu chí “xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ của địa phương, nhất là chính quyền cấp xã trong các lĩnh vực xây dựng, ban hành văn bản pháp luật; giải quyết, cải cách thủ tục hành chính; PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

- Cơ quan tham mưu, phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Công bố kết quả cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.



- Thời gian thực hiện: Quý I/2020.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Hội đồng tỉnh:

- Theo dõi việc triển khai, thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước (Quý II,III); tổng kết và thực hiện các chính sách thi đua, khen thưởng trong công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước (Quý IV).

- Hướng dẫn Hội đồng cấp huyện tăng cường và phát huy mạnh mẽ vai trò của các thành viên Hội đồng trong triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn.

2. Các sở, ban, ngành, doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, thiết thực:

- Đối với các sở ngành là cơ quan chủ trì các đề án, chương trình, kế hoạch PBGDPL cần xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai Đề án, chương trình, kế hoạch trong năm 2020.

Đối với các sở ngành không chủ trì các đề án, chương trình, kế hoạch PBGDPL thì có thể không ban hành Kế hoạch và lồng ghép trong kế hoạch hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng Kế hoạch PBGDPL của địa phương, có thể lồng ghép chung với Kế hoạch hoạt động của Hội đồng cùng cấp năm 2020.

* Thời gian ban hành Kế hoạch PBGDPL năm 2020: trong Quý I/2020

3. Theo phân cấp quản lý ngân sách, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương bố trí một khoản kinh phí thỏa đáng phục vụ cho công tác tuyên truyền, PBGDPL có hiệu quả.

Căn cứ kế hoạch, yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện định kỳ 06 tháng (chậm nhất 10/6), 01 năm (chậm nhất 10/11) báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp).

Sở Tư pháp (cơ quan thường trực Hội đồng tỉnh) hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện; định kỳ tổng hợp tình hình và báo cáo Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp./

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục công tác phía Nam – Bộ Tư pháp;
- TT.HĐND; UBND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP(Lg,V);
- Lưu: VT, Th. 38



Trần Thanh Liêm

PHỤ LỤC
Các Chương trình, Đề án về phổ biến giáo dục pháp luật
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 529/KH-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2020)

STT	TÊN ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	NĂM KẾT THÚC
1.	Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”	Sở Giáo dục và Đào tạo	2021
2.	Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp”	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	2021
3.	Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật”	Sở Tư pháp	2021
4.	Đề án “Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý”	Hội Luật gia	2021
5.	Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh, thiếu niên”	Sở Tư pháp, Tỉnh đoàn	2020
6.	Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” .	Sở Tư pháp	Không quy định thời gian kết thúc
7.	Đề án “Đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL”	Sở Tư pháp	2021
8.	Đề án “Đẩy mạnh PBGDPL phục vụ hoạt động khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế”.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không quy định thời gian kết thúc
9.	Đề án “Tăng cường PBGDPL cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ”.	Công an tỉnh	2021



10.	Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân”.	Sở Tư pháp	2020
11.	Đề án “ Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng	Thanh tra tỉnh	2021
12.	Đề án “nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở”	Sở Tư pháp	2022
13.	Chương trình phối hợp số 28-CTr/BCĐCCTPTW-HĐPHPBGDPLTW ngày 14/7/2015 của Ban chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương về Chương trình phối hợp thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp	Ban chỉ đạo Cải cách tư pháp và Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh	2020
14.	Chương trình phối hợp số 1249a/CTPH-UBDT-BTP trên địa bàn tỉnh Bình Dương	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp.	Không quy định thời gian kết thúc
15.	Thực hiện Chương trình phối hợp số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật.	Sở Tư pháp, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh.	Không quy định thời gian kết thúc

